TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 30-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Hảng A Nếnh**
2. Ông: **Lò Văn Thủy**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà: **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Vũ Văn Tuân**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/ TLST-HS, ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Sùng A C;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Sùng Sáy P (đã chết) và bà Giàng Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ là chị: Hạ Thị X, sinh năm 1990 và có 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Sùng A B;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Sùng Sáy P (đã chết) và bà Giàng Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ là chị: Hờ Thị N, sinh năm 1980 và có 07 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A C: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Luật Sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho bị cáo Sùng A C: Ông **Vừ A S**, sinh năm 1992.

Trú tại: Tổ A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A B: Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1954; Luật Sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho bị cáo Sùng A B: Ông **Mùa A V**, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ S, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Hạ Thị X, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Bản C, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Sùng A C và Sùng A B được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 12/8/2021, tại đoạn đường liên xã thuộc bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Sùng A C và Sùng A B đang có hành vi trao đổi mua bán trái phép 27,85 gam Heroine thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Để có Heroine bán cho một người đàn ông dân tộc T, tên T nhà ở bản X, xã B, huyện M, khoảng 07 giờ ngày 11/8/2021 Sùng A C trên đường đi làm nương khu vực giáp danh với xã M, huyện M đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi C mua được 01 gói túi nilon màu đen bên trong có 02 cục Heroine với giá 8.000.000 đồng(*tám triệu đồng*), do chưa có tiền nên C hẹn khi nào bán được số ma túy này sẽ trả tiền sau, người đàn ông đó đồng ý. Sau đó C tiếp tục đi làm nương đến chiều thì về nhà, khi về cách nhà khoảng 100 mét, C giấu gói ma túy dưới một hòn đá. Đến khoảng 14 giờ ngày 12/8/2021, C nhận được điện thoại của người đàn ông tên T gọi điện hỏi đã mua được ma túy chưa? C trả lời mua được rồi. Qua trao đổi C bán với giá 10.000.000 đồng, người đàn ông tên T đồng ý và hẹn gặp nhau ở bản N, xã M để trao đổi mua bán. Sau đó C lấy gói ma túy cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi sang nhà anh trai là Sùng A B, sinh năm 1979 trú cùng bản rủ đi bán ma túy cùng, C nói với B là đã có ma túy C đang giấu ở trong túi áo khoác đang mặc, số tiền lãi 2.000.000 đồng sẽ chia đôi mỗi người 1.000.000 đồng, còn tiền gốc 8.000.000 đồng sẽ trả nợ tiền mua ma túy cho người đàn ông dân tộc Mông, B đồng ý. B cùng về nhà C lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn đen đỏ, biển kiểm soát 27B1-808.13 của C rồi cả hai cùng đi bán ma túy, đến khoảng 19 giờ 10 phút ngày 12/8/2021 khi cả hai đi đến bản N, xã M, huyện M và đang trao đổi mua bán ma túy với người đàn ông tên T đã hẹn từ trước, thì có tổ công tác Công an xã Mường Lạn đến, thấy vậy người đàn ông tên T đã chạy thoát vào rừng, C và B bỏ chạy thì bị tổ công tác khống chế bắt giữ, kiểm tra trong túi áo khoác bên trái đang mặc của C có 01 gói túi nilon màu đen, bên trong có 02 cục Heroine, trong đó cục số 01 có khối lượng 22,42 gam, cục số 02 có khối lượng 5,43 gam, tổng khối lượng 02 cục Heroine là 27,85 gam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản để xác minh làm rõ.

Ngày 15/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Sùng A C và Sùng A

B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 21 giờ 10 phút ngày 21/8/2021 thì vật chứng thu giữ của Sùng A C và Sùng A B là 01 gói túi nilon màu đen bên trong có 02 cục nhỏ chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 21 giờ 15 ngày 13/8/2021 thì 01 gói túi nilon màu đen bên trong có 02 cục nhỏ chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 27,85 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 995/GĐ – PC 09, ngày 23/8/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A C và Sùng A B là: 27,85 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 97/CT - VKSMA, ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố các bị cáo Sùng A C và Sùng A B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Sùng A C từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Sùng A B từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 27,48 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

- Trả lại cho Sùng A C 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Itel, màu xanh đen, đã cũ qua sử dụng;

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1-808.13 đã cũ qua sử dụng của Sùng A C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và

có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo Sùng A C và Sùng A B.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Sùng A C nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Sùng A C về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Về 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1-808.13 đã cũ qua sử dụng, trả lại cho chị Hạ Thị X vì đây là chiếc xe bị cáo C trình bày mua tặng cho vợ là Hạ Thị X.

Về án phí gia đình bị cáo Sùng A C là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Sùng A C nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Sùng A B nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Sùng A B về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí gia đình bị cáo Sùng A B là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Sùng A B nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Chị Hạ Thị X trình bày: Chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1-808.13 là do bị cáo Sùng A C mua bằng tiền bán thóc của gia đình. Khi bị cáo C đi bán ma túy tôi không được biết, nay bị cáo C bị bắt tôi xin lại chiếc xe để phục vụ gia đình, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng, Sùng A C và Sùng A B nhận phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 19 giờ 10 phút ngày 12/8/2021, tại đoạn đường liên xã thuộc bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Sùng A C và Sùng A B đang có hành vi trao đổi mua bán trái phép 27,85 gam Heroine thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra Sùng A C trình bày trên đường đi làm nương khu vực giáp danh với xã M, huyện M đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi C mua được 01 gói túi nilon màu đen bên trong có 02 cục Heroine với giá 8.000.000 đồng(*tám triệu đồng*), mục đích là để bán kiếm lời. Bị cáo C đã rủ Sùng A B cùng đi và B đã nhận lời cùng đi. Khi C và B đang trao đổi mua bán với người đàn ông tên T thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 13/8/2021 và kết luận giám định số: 995/GĐ – PC 09, ngày 23/8/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 45 phút ngày 12/8/2021 đối với các bị cáo Sùng A C và Sùng A B.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Sùng A C và Sùng A B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nẩy sinh phạm tội, trong đó Sùng A C là người khởi xướng, đồng thời cũng là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Sùng A B là đồng phạm thể hiện ở việc thống nhất ý chí với bị cáo C đã đi bán ma túy để kiếm lời.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Sùng A C, Sùng A B sinh ra và lớn lên tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lười lao động lại muốn có tiền một cách nhanh chóng đáp ứng cho nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo C, B đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài

sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về hình phạt; người bào chữa cho bị cáo bị cáo C về vật chứng xét thấy chưa phù hợp nên hội đồng xét xử không chấp nhận. Các vấn đề khác phù hợp Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 27,48 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Itel, màu xanh đen, đã cũ qua sử dụng không đủ cơ sở chứng minh bị cáo dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho Sùng A C;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1-808.13 đã cũ qua sử dụng của Sùng A C. Tại phiên tòa bị cáo khai mua tặng cho vợ là chị Hạ Thị X nhưng không làm giấy tờ tặng cho theo quy định của pháp luật và chị X không có giấy phép lái xe nên xác định chiếc xe thuộc quyền sử dụng của bị cáo C nên cần tịch thu để sung ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai đàn ông dân tộc Mông đã bán nợ ma túy cho Công, nhưng không biết địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Sùng A C, Sùng A B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Sùng A C, Sùng A B phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Sùng A C 12 (*mười hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2021.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Sùng A B 11 (*mười một)* năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 27,48 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

- Thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1-808.13 đã cũ qua sử dụng của Sùng A C;

- Trả lại cho Sùng A C 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Itel, màu xanh đen, đã cũ qua sử dụng

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Sùng A C, Sùng A B.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị X có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể kể từ ngày tuyên án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Các Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo.
- Đương sự;
- Lưu hs;